

Số: 23 /CV – BQB

Đồng Hới, ngày 17 tháng 4 năm 2024

"V/v sửa đổi, bổ sung tài liệu

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024."

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ  
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCCK HÀ NỘI**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam

Công ty: Công ty cổ phần Bia Hà Nội – Quảng Bình

Mã chứng khoán: BQB

Địa chỉ trụ sở chính: TDP13, Phường Bắc Lý, Thành phố Đồng Hới, Tỉnh Quảng Bình

Điện thoại: 0232.3822365 Fax: 0232.3840721

Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Thị Nam Hương

Chức vụ: Người thực hiện công bố thông tin.

Loại thông tin công bố  24 giờ  72 giờ  bất thường  theo yêu cầu  định kỳ:

**Nội dung thông tin công bố:**

Công bố thông tin về việc đính chính sửa đổi, bổ sung tài liệu hợp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 tổ chức ngày 24/04/2024.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 17/04/2024 tại địa chỉ <https://biaquangbinh.com>

Chúng tôi cam kết các thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu VT, QLCD

Tài liệu kèm theo:

- Các tờ trình và báo cáo thông qua ĐH

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC  
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



Nguyễn Thị Nam Hương





**BAO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC VỀ CÔNG TÁC ĐIỀU HÀNH  
SXKD NĂM 2023 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NĂM 2024**

Kính thưa: - **Chủ tịch Hội đồng quản trị**

- **Các Quý vị Cổ đông**

Căn cứ Điều lệ Công ty về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên, thay mặt Ban giám đốc Công ty tôi xin trình bày báo cáo của Ban giám đốc trước Đại hội đồng cổ đông về tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ SXKD cùng các giải pháp thực hiện cho năm kế hoạch 2024 của Công ty gồm những nội dung sau:

**I. CÔNG TÁC NHÂN SỰ BAN GIÁM ĐỐC**

Từ 01/01/2023 đến 31/12/2024 BGD gồm 2 thành viên:

- Bà Nguyễn Thị Nam Hương - Giám đốc
- Ông Trần Quang - PGĐ phụ trách kinh doanh

**II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SX - KD NĂM 2023**

**Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:**

Chỉ tiêu	NĂM 2023	NĂM 2022	So sánh với năm 2023/2022	
			Tăng	Giảm
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	50.858.230.013	24.933.252.763	25.924.977.250	
Các khoản giảm trừ doanh thu				
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp DV	50.858.230.013	24.933.252.763	25.924.977.250	
Giá vốn hàng bán	47.421.957.457	27.857.038.683	19.564.918.774	
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp DV	3.436.272.556	(2.923.785.920)	6.360.058.476	
Doanh thu tài chính	71.977.160	68.578.477	3.398.683	
Chi phí tài chính				
Chi phí bán hàng	2.944.135.074	2.596.730.601	347.404.473	
Chi phí quản lý doanh nghiệp	5.128.420.253	4.851.143.522	277.276.731	
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(4.564.285.611)	(10.303.240.471)	5.692.418.519	





Chỉ tiêu	NĂM 2023	NĂM 2022	So sánh với năm 2023/2022	
			Tăng	Giảm
Thu nhập khác	0	62.642.963		
Chi phí khác	16.590.922	16.106.622	484.300	
<b>Lợi nhuận khác</b>	<b>46.536.341</b>	<b>(16.590.922)</b>		<b>29.945.419</b>
<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>(4.580.876.533)</b>	<b>(10.256.704.130)</b>	<b>5.675.827.597</b>	
<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>(4.580.876.533)</b>	<b>(10.256.704.130)</b>	<b>5.675.827.597</b>	
<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b>(790)</b>	<b>(1.768)</b>	<b>978</b>	

Hệ số nợ phải trả/ Vốn CSH: 0,53 đảm bảo theo quy định  
 Hệ số thanh toán tổng quát: 2,88 đảm bảo theo quy định  
 Hệ số thanh toán hiện thời: 1,3 đảm bảo theo quy định  
 Do lợi nhuận bị lỗ nên không đảm bảo bảo toàn vốn.

Những năm gần đây, do sự cạnh tranh khốc liệt của thị trường đồ uống, sự sụt giảm thị phần của bia Hà Nội cùng với chính sách thực hiện nghị định 100/2019/NĐ- CP của Chính phủ nên sản lượng sản xuất và tiêu thụ bia của Công ty CP bia Hà Nội - Quảng Bình sụt giảm mạnh. Mặt khác những tháng đầu và cuối năm mưa rét nên tình hình tiêu thụ bia hơi địa phương cũng gặp nhiều khó khăn.

Nhận rõ được những cơ hội và thách thức trong bối cảnh khó khăn chung của hệ thống HABECO nên trong quá trình điều hành Ban giám đốc và các Cán bộ quản lý trong công ty đã tập trung đẩy mạnh công tác tiêu thụ sản phẩm của địa phương nhằm chủ động hơn trong hoạt động SXKD, năm 2023 sản lượng tiêu thụ bia hơi là 1,45 triệu lít đạt 112,69% so với kế hoạch, sản lượng nước tinh lọc tiêu thụ là 450.000 lít đạt 63,08% so với kế hoạch, mặc dù lợi nhuận sản xuất nước tinh lọc không cao nhưng tạo được công ăn việc làm cho người lao động.

Trong quá trình hoạt động SXKD luôn kiểm soát chặt chẽ mọi khoản chi phí phát sinh của Công ty về tiền lương, tiền công, chi phí bảo hành bảo trì, chi phí giá thành, triệt để cắt giảm chi phí trong quản lý điều hành... nhằm đảm bảo cho Công ty luôn có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn, ổn định SXKD.

Trong công tác quản lý điều hành, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác luôn tuân thủ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ cũng như đã thực hiện tốt các định hướng, kế hoạch phát triển mà Hội đồng quản trị đề ra.

Năm 2023, Công ty cũng đã nộp đủ 100% thuế phát sinh trong năm, vừa cố gắng trả dần tiền phạt chậm thuế. Nghiêm túc thực hiện cũng như đảm bảo giải quyết kịp thời các chế độ chính sách đối với người lao động như tiền lương,



các quyền lợi ốm đau, thai sản; trích nộp và đóng BHXH, BHYT, BHTN, phí công đoàn đầy đủ, đúng đối tượng.

Cùng với hoạt động SXKD, Công ty đã luôn phối hợp và thực hiện đầy đủ các quy định, kế hoạch hành động của ngành, chính quyền địa phương các cấp như: Phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, đảm bảo an ninh trật tự địa bàn...

### III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ SX - KD NĂM 2024:

Năm 2024, hoạt động SXKD của Công ty sẽ có một số thuận lợi và khó khăn như sau:

- Thuận lợi:

+ Được sự quan tâm chỉ đạo của lãnh đạo Tổng Công ty, sự hỗ trợ từ các phòng ban liên quan của Tổng công ty.

+ Cán bộ công nhân viên Công ty đoàn kết, cố gắng thực hiện kế hoạch SXKD, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao.

- Khó khăn:

+ Sản lượng kế hoạch sản xuất và tiêu thụ vẫn thấp hơn nhiều so với công suất của nhà máy

+ Máy móc trang thiết bị tại các dây chuyền sản xuất sử dụng nhiều năm, hư hỏng nhiều, đã đến thời điểm cần sửa chữa, đại tu, thay thế.

+ Lao động nghỉ việc nhiều từ những năm trước; công việc ít, lương thấp so với mặt bằng chung nên Công ty không tuyển được lao động mới dẫn đến thiếu nhân lực cho sản xuất nên việc sắp xếp bố trí lao động gặp nhiều khó khăn.

Căn cứ trên kế hoạch sản xuất bia chai Hà Nội TCT giao và từ những thuận lợi, khó khăn trên, BĐH đã xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh chủ yếu trong năm 2024 và phương án thực hiện như sau:

#### 1. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh chủ yếu trong năm 2024.

TT	Chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	TH 2023	KH 2024	Tỷ lệ so sánh (%)
A	B	C	1	2	3=2/1
1	Tổng doanh thu	Tr.đ	50.858	62.381	122,66
2	Lãi phát sinh (sau thuế TNDN)	Tr.đ	-4.580	1,88	0
3	Nộp ngân sách	Tr.đ	45.400	57.801	127
4	Tổng lao động bình quân	Người	69	78	113,04
5	Tổng quỹ lương thực hiện(SXCN)	Tr.đ	5.200	6,204	119,31
6	Thu nhập bình quân (ngđ/người/tháng)	Tr.đ	6,787	7,088	104,42

#### 2. Phương án, biện pháp tổ chức thực hiện kế hoạch 2024:

- Triển khai thực hiện kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2024 được



ĐHĐCĐ thường niên quyết nghị cũng như nội dung các nghị quyết trong năm của HĐQT;

- Bám sát kế hoạch TCTy giao để xây dựng kế hoạch sản xuất của Công ty cụ thể, phù hợp đảm bảo chủ động các nguồn lực: nhân lực, thiết bị, nguyên liệu, vật tư, phụ tùng cho sản xuất. Tuân thủ tuyệt đối các yêu cầu nghiêm ngặt của Tổng Công ty về kế hoạch sản xuất, chất lượng sản phẩm, quy trình kỹ thuật công nghệ;

- Tập trung công tác Marketing, mở rộng thị trường tiêu thụ bia hơi về các vùng sâu, vùng xa, mở thêm thị trường ở các tỉnh phía Nam, đẩy mạnh hơn nữa công tác tiêu thụ các sản phẩm địa phương, dần tự chủ trong công tác kinh doanh;

- Phối hợp chặt chẽ với Công ty HABECO Miền trung để xây dựng phát triển thị trường, thúc đẩy công tác tiêu thụ sản phẩm mang thương hiệu Hà Nội trên thị trường Quảng Bình và các tỉnh lân cận;

- Phối hợp với đoàn Kỹ thuật TCT tập trung cao độ cho công tác quản lý chất lượng, đại tu, sửa chữa, bảo dưỡng hệ thống máy móc thiết bị dây chuyền sản xuất;

- Thực hiện việc tiết kiệm chi phí trên tất cả các lĩnh vực SXKD. Triển khai các giải pháp tiết kiệm, tối ưu hóa các chi phí trong sản xuất, tối đa hóa lợi nhuận trên đầu lít sản phẩm nhằm tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận phần đầu hoàn thành các chỉ tiêu như kế hoạch đã đề ra;

- Đảm bảo công tác môi trường, công tác an toàn lao động, vệ sinh ATTP, an ninh trật tự doanh nghiệp, phòng chống cháy nổ, phòng chống bão lụt, bảo vệ tốt nhất tài sản của doanh nghiệp. Tích cực làm công tác từ thiện xã hội nâng cao uy tín và hình ảnh của Công ty.

- Tuyển dụng thêm lao động đáp ứng cho sản xuất. Xây dựng đội ngũ cán bộ công nhân lao động có tác phong công nghiệp; đào tạo chéo giữa các bộ phận, góp phần nâng cao năng suất lao động tại Công ty cũng như chủ động nguồn nhân lực cho sản xuất. Không ngừng cải thiện nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.

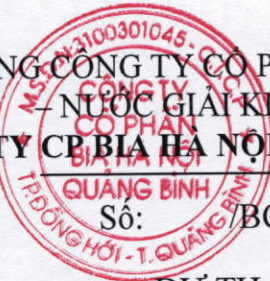
Trên đây là những điểm căn bản nhằm tổng kết lại toàn bộ hoạt động của Công ty trong năm 2023 và và phương hướng hoạt động năm 2024. Ban Giám đốc Công ty kính trình và xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Kính mong quý vị đại biểu, các vị cổ đông chân thành góp ý để hoàn thành báo cáo và xây dựng tốt kế hoạch phát triển của Công ty.

Trân trọng cảm ơn!

**GIÁM ĐỐC**





Số: /BC-HĐQT

Quảng Bình, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
VỀ HOẠT ĐỘNG NĂM 2023 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NĂM 2024**

Kính thưa: Các Quý vị Cổ đông

Theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị (HĐQT) xin báo cáo Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) về kết quả hoạt động của HĐQT năm 2023 và các định hướng hoạt động cơ bản trong năm 2024 như sau:

**I. Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị:**

**1. Các cuộc họp và Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị**

Trong năm 2023, thực hiện quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ của công ty, Hội đồng quản trị đã tổ chức 04 phiên họp để thông qua các vấn đề liên quan thẩm quyền quyết định của HĐQT. Tất cả các cuộc họp các thành viên HĐQT đều tham gia đầy đủ và trong mỗi buổi họp đều mời Ban Kiểm soát tham dự. Ngoài các phiên họp tập trung, HĐQT đã thông qua các quyết định theo phương thức lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản. Tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT đề được xem xét và ban hành dưới các hình thức văn bản Nghị quyết, Quyết định.

Năm 2023, HĐQT đã ban hành 09 Nghị quyết và 06 Quyết định. Các Nghị quyết và Quyết định HĐQT ban hành trên cơ sở ý kiến thống nhất của 5/5 thành viên Hội đồng quản trị.

**2. Đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2023 thông qua:**

**2.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:**

- Tổng doanh thu: 50,858 tỷ đồng, đạt 86,54% KH năm;
- Lợi nhuận:
  - + Lợi nhuận trước thuế: -4,580 tỷ đồng, đạt 89,82% KH năm;





- + Lợi nhuận sau thuế: -4,580 tỷ đồng, đạt 89,82 % KH năm.
- Nộp ngân sách: 45,4, đạt 87,46% KH năm;
- Tỷ lệ chia cổ tức: 0%.

## **2.2. Thù lao và chi phí của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2023**

Hội đồng Quản trị thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2023. Thù lao năm 2023 thực hiện như sau:

- Thù lao của thành viên HĐQT, BKS kiêm nhiệm: 261 triệu đồng
- Tiền lương của BKS chuyên trách: 21,465 triệu đồng (3 tháng)

## **2.3. Về lựa chọn đơn vị kiểm toán**

Được sự ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, Hội đồng quản trị công ty đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật.

## **3. Các hoạt động của Hội đồng Quản trị :**

HĐQT Công ty hoạt động theo đúng quy định của Điều lệ, Luật Doanh nghiệp. Năm 2023, luôn bám sát nghị quyết Đại hội cổ đông và tình hình thực tế để thực hiện chức trách nhiệm vụ, cụ thể:

- Trong việc phối hợp giữa HĐQT với BDH:

- + Chỉ đạo xây dựng kế hoạch SXKD năm 2023 và các kế hoạch khác trình ĐHĐCĐ, chỉ đạo chuẩn bị nội dung và công tác tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2023;

- + Tham gia đóng góp ý kiến hoặc cho ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp của BDH, phối hợp với Ban điều hành kịp thời có các biện pháp phù hợp điều chỉnh hoạt động sản xuất kinh doanh; hỗ trợ, tạo điều kiện tối đa để Ban điều hành chủ động đẩy mạnh các hoạt động SXKD nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra;

- Trong việc phối hợp giữa HĐQT với BKS:

- + Hội đồng quản trị đã phối hợp với Ban kiểm soát tăng cường thực hiện chức năng giám sát, quản lý, chỉ đạo Công ty thực hiện các mục tiêu đề ra trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty;



Ngoài ra HĐQT cũng đã giám sát việc thực hiện hoàn thành, nộp và công bố thông tin đúng thời hạn các Báo cáo tài chính định kỳ và Báo cáo thường niên năm 2023, các văn bản về công bố thông tin thuộc thẩm quyền.

#### **4. Kết quả giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc**

##### **4.1. Hoạt động chỉ đạo, giám sát của Hội đồng Quản trị đối với Ban Giám đốc**

HĐQT đã theo dõi hoạt động của Ban Giám đốc thông qua các cuộc họp định kỳ, từ đó đề ra những giải pháp, chỉ đạo kịp thời việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2023 đề ra và nghị quyết của HĐQT;

Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty;

Chỉ đạo thực hiện việc công bố thông tin theo quy định;

Giám sát công tác tổ chức bộ máy nhân sự, ban hành các quy chế quản lý nội bộ của Công ty;

Việc kiểm tra, giám sát của HĐQT đều đúng thẩm quyền, không gây cản trở, chông chéo đến việc điều hành của Giám đốc và bộ máy điều hành Công ty.

##### **4.2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc**

Năm 2023, Giám đốc và Ban điều hành của Công ty đã chủ động và nỗ lực thực hiện các nhiệm vụ và chỉ tiêu mà ĐHĐCĐ thường niên đã thông qua, trong quá trình điều hành luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, vượt qua khó khăn để phát triển, mở rộng thị trường, tích cực triển khai thực hiện nhiều giải pháp phù hợp trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh như:

- Quản lý chi phí SXKD chặt chẽ, tìm nguồn nguyên liệu đảm bảo, trích khấu hao hợp lý, trích lập các quỹ theo quy định.

- Tích cực triển khai thực hiện nhiều giải pháp bán hàng, Phối hợp và hỗ trợ Công ty MTV Miền Trung bán sản phẩm mang thương hiệu HABECO; mở rộng thị trường cho các sản phẩm địa phương như bia hơi, bia tươi, nước uống đóng chai, đóng bình.

Trong quá trình điều hành Giám đốc đã chủ động báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, các khó khăn, vướng mắc của Công ty. HĐQT đã cùng với Ban giám đốc thảo luận, bàn bạc để đưa ra các giải pháp kịp thời, phù hợp.



Ngoài ra, trong quá trình điều hành Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác luôn tuân thủ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT.

## II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2024:

Năm 2024 với chỉ tiêu sản lượng được Tổng Công ty giao không cao, tình hình và điều kiện SXKD khó khăn. HĐQT Công ty quyết tâm chỉ đạo sâu sát, động viên các tổ chức, toàn thể cán bộ công nhân viên đoàn kết phấn đấu thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ kế hoạch năm. Năm 2024 Hội đồng quản trị đặt ra nhiệm vụ trọng tâm như sau:

### 1. Chỉ tiêu SXKD năm 2024:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2024
1. Tổng doanh thu	Triệu đồng	62.381
2. Tổng lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	1,88
3. Tổng lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	1,88
4. Tổng các khoản nộp ngân sách	Triệu đồng	57.801
5. Cổ tức	Triệu đồng	0

### 2. Công tác quản trị:

- Tăng cường giám sát các hoạt động của Công ty; Chỉ đạo triển khai thực hiện thành công các chỉ tiêu SXKD nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

- Duy trì các cuộc họp thường kỳ đúng thời gian, triển khai tốt các Nghị quyết của HĐQT, tăng cường chức năng giám sát. Trực tiếp quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền. Tăng cường công tác quản trị tài chính, báo cáo định kỳ với các thông tin minh bạch, chính xác.

- Nâng cao chất lượng công tác quản trị doanh nghiệp, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ của các thành viên.

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban Giám đốc, cán bộ quản lý, đảm bảo chấp hành đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Chỉ đạo thực hiện Công bố thông tin theo đúng quy định của Luật chứng khoán áp dụng cho công ty đại chúng.

### 3. Công tác sản xuất kinh doanh:

- Phối hợp với Tổng Công ty và Công ty TNHH MTV Miền Trung làm tốt công tác thị trường tại Miền Trung ;



- Tập trung chỉ đạo vấn đề chất lượng sản phẩm và chất lượng hoạt động của bộ máy quản lý;

- Nghiên cứu sản phẩm mới phù hợp với nhu cầu và năng lực sản xuất của công ty;

- Tiếp tục thực hiện tiết kiệm chi phí quản lý, tiết kiệm chi tiêu nhằm tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận. Thực hiện trách nhiệm của doanh nghiệp với ngân sách Nhà nước theo quy định của Pháp luật;

- Tuyển dụng bổ sung nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ SXKD của Công ty;

Trên đây là những điểm căn bản nhằm tổng kết lại toàn bộ hoạt động của Công ty trong năm 2023 và những nhiệm vụ kế hoạch tổng quát năm 2024.

Kính mong quý vị đại biểu, các vị cổ đông chân thành góp ý để hoàn thành báo cáo và xây dựng tốt kế hoạch phát triển của Công ty.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Bùi Trường Thắng**



Quảng Bình, ngày tháng 3 năm 2024

## BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023

- Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định trong Điều lệ của Công ty;
- Căn cứ Báo cáo tài chính của Công ty năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt;

Ban Kiểm soát xin báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2023 với các nội dung như sau:

### I. Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2023.

1. Giám sát, kiểm tra việc quản lý và thực hiện các mục tiêu kinh doanh năm 2023 của Hội đồng Quản trị (HĐQT) và Ban Điều hành, kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý của các hoạt động kinh doanh trong năm 2023 theo các nghị quyết của Đại hội cổ đông năm 2023.
2. Kiểm tra và giám sát việc ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban Điều hành.
3. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Xem xét báo cáo 6 tháng đã được soát xét do Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt và Báo cáo tài chính của Công ty năm 2023 đã được soát xét và kiểm toán do Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt.

### II. Kết quả của hoạt động kiểm tra và giám sát của Ban Kiểm soát.

1. Về chế độ sổ sách chứng từ: Công ty đã áp dụng đầy đủ các chuẩn mực kế toán và các văn bản hướng dẫn chuẩn mực do nhà nước ban hành. Việc lưu trữ chứng từ đầy đủ khoa học.
2. Về tình hình hoạt động tài chính kế toán của Công ty: Báo cáo năm 2023 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt. Công ty đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu về các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành. Báo cáo tài chính được lập đầy đủ phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính. Các thay đổi chính sách về thuế cũng được công ty cập nhật và áp dụng kịp thời.



3. Trong năm 2023, Ban Kiểm soát không tìm thấy bất kỳ dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tất cả các hoạt động của Công ty đều tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, và các quy định khác của pháp luật.

4. Kết quả sản xuất kinh doanh và số liệu kế toán đã được kiểm tra chặt chẽ, đảm bảo tính chính xác và hợp pháp trong việc ghi chép số liệu.

**Những số liệu chính về tình hình tài chính đến 31/12/2023:**

**Các chỉ tiêu kết quả kinh doanh**

Chỉ tiêu	NĂM 2023	NĂM 2022	So sánh với năm 2022	
			Tăng	Giảm
<b>Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>50.858.230.013</b>	<b>24.933.252.763</b>	25.924.977.250	
Các khoản giảm trừ doanh thu				-
<b>Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp DV</b>	<b>50.858.230.013</b>	<b>24.933.252.763</b>	25.924.977.250	
Giá vốn hàng bán	47.421.957.457	27.857.038.683	19.564.918.774	
<b>Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp DV</b>	<b>3.436.272.556</b>	<b>(2.923.785.920)</b>	507.486.636	
Doanh thu tài chính	71.997.160	68.578.477	3.398.683	
Chi phí tài chính				
Chi phí bán hàng	2.944.135.074	2.596.730.601	347.404.473	
Chi phí quản lý doanh nghiệp	5.128.420.253	4.851.143.522	277.276.731	
<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>(4.564.285.611)</b>	<b>(10.303.240.471)</b>	5.738.954.860	
Thu nhập khác		62.642.963		
Chi phí khác	16.590.922	16.106.622	484.300	
<b>Lợi nhuận khác</b>	<b>46.536.341</b>	<b>(16.590.922)</b>		<b>29.945.419</b>
<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>(4.580.876.533)</b>	<b>(10.256.704.130)</b>	5.675.827.597	
<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>(4.580.876.533)</b>	<b>(10.256.704.130)</b>	5.675.827.597	
<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b>(790)</b>	<b>(1.768)</b>	978	



Kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2023	Năm 2022
<b>1</b>	<b>Cơ cấu tài sản</b>			
	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	55,43	64,16
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	44,57	35,84
<b>2</b>	<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>			
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	34,71	26,29
	Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn	%	65,29	73,71
<b>3</b>	<b>Khả năng thanh toán</b>			
	Khả năng thanh toán nhanh ((Tài sản ngắn hạn-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn)	Lần	0,80	0,71
	Khả năng thanh toán tổng quát (Tổng tài sản/Nợ phải trả)	Lần	2,88	3,80
<b>4</b>	<b>Hiệu quả</b>			
	Tỷ suất LN sau thuế/Tổng tài sản	%	-	-
	Tỷ suất LN sau thuế/Vốn CSH	%	-	-

- Về cơ bản các chỉ số tài chính chỉ tiêu về nguồn vốn, tài sản, khả năng thanh toán của Công ty thể hiện tính lành mạnh trong hoạt động của doanh nghiệp. Tuy nhiên, so với kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đều không đạt được theo kế hoạch, hiệu quả trong sản xuất kinh doanh không có, vốn đầu tư của cổ đông chưa được bảo toàn và phát triển.

### III. Về công tác quản trị và điều hành

#### 1. Hội Đồng Quản Trị:

- HĐQT đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quy định khác của pháp luật. HĐQT đã thực hiện hợp lệ các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

- Trong năm 2023, HĐQT đã tổ chức 04 phiên họp, các nghị quyết của HĐQT đã được ban hành phù hợp với tình hình SXKD của Công ty và tuân thủ thẩm



quyền của HĐQT và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, và Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, và các quy định khác của pháp luật.

## **2. Ban Điều hành:**

Ban Kiểm soát nhận thấy rằng Ban Điều hành đã thực hiện điều hành các hoạt động kinh doanh của Công ty tuân thủ đúng các nghị quyết của HĐQT đề ra, theo đúng các quy định của pháp luật.

Ban điều hành đã thực hiện tốt các định hướng, kế hoạch phát triển mà HĐQT đã đề ra, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 đạt kết quả thấp hơn so với Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên đề ra, nguyên nhân do chủ yếu xuất phát từ thị trường tiêu thụ kém, chuyên giao mảng tiêu thụ của Tổng Công ty làm ảnh hưởng rất lớn đến thị trường. Ghi nhận sự cố gắng của Ban lãnh đạo Công ty trong điều hành chỉ đạo, thực hành tiết kiệm, tiết giảm chi phí trong sản xuất, giảm lỗ từ (5,099) tỷ theo kế hoạch về (4,580) tỷ. Đề nghị HĐQT chỉ đạo Ban điều hành có phương án SXKD đảm bảo sản lượng sản xuất, phát triển thị trường... để đảm bảo lợi nhuận, cổ tức cho cổ đông năm 2024.

## **IV. Kết luận.**

Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong bối cảnh nền kinh tế còn nhiều khó khăn: sản lượng sản xuất được giao thấp, thị trường sản phẩm cạnh tranh gay gắt, các chỉ tiêu sản xuất đạt thấp hơn so với kế hoạch, đề nghị HĐQT và Ban điều hành có nhiều biện pháp tích cực chỉ đạo, điều hành tổ chức sản xuất kinh doanh trong năm 2023 đảm bảo bảo toàn và phát triển vốn cho cổ đông, đảm bảo thu nhập cho người lao động.

Các hoạt động của Công ty trong năm qua tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, các quy định liên quan và chấp hành đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết của HĐQT.

## **V. Kiến nghị.**

Năm 2023, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã nỗ lực làm việc, có trách nhiệm trong việc kiểm soát, duy trì sự ổn định, từng bước khắc phục những tồn tại và hoàn thành các chỉ tiêu được ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 biểu quyết thông qua. Tuy nhiên, để công ty hoạt động hiệu quả hơn trong năm tới, Ban kiểm soát kiến nghị ý kiến như sau:

Trong năm vừa qua, thị trường tiêu thụ giảm sút. Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã cố gắng để giảm lỗ so với kế hoạch. Tuy nhiên, sản lượng của công ty phụ thuộc vào kế hoạch sản xuất của Tổng công ty. Sản lượng sụt giảm theo từng năm, các sản phẩm mới của công ty chưa có tính đột phá, nay đang trên đà phát



triển đã có lợi nhuận nhưng chưa bù đắp được lỗ. Đến nay, lợi nhuận lỗ đã âm 31.574.158.471 đồng vào nguồn vốn góp cổ đông 58.000.000.000 đồng. Ban kiểm soát đề nghị Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc có phương án sản xuất và đề nghị Tổng công ty có kế hoạch sản xuất đảm bảo giảm âm và vốn góp cổ đông.

#### **VI. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024:**

Ban kiểm soát thực hiện chức năng, nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, cụ thể:

- Thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính của Công ty.

- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính 6 tháng và kết thúc năm.

- Xem xét tính hợp lý các quy chế, quy định, văn bản quản lý nội bộ do Công ty ban hành.

- Phối hợp với các phòng ban chuyên môn để kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**NGUYỄN THỊ THANH THANH**





Trụ sở: TDP13, P Bắc Lý, TP Đồng Hới, T Quảng Bình  
Mã DN: 3100301045, cấp đổi lần 11 ngày 04/6/2018

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đồng Hới, ngày tháng năm 2024

## TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v: Thông qua BCTC năm 2023, chỉ tiêu kế hoạch năm 2024, phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
  - Căn cứ Điều lệ Công ty CP Bia Hà Nội - Quảng Bình.
- Hội đồng quản trị Công ty CP Bia Hà Nội - Quảng Bình kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các vấn đề sau:

### I. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán:

#### 1. Tài sản và vốn

- Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2023:	41.186.14.728 đồng
+ Tài sản ngắn hạn:	19.258.298.109 đồng
+ Tài sản dài hạn:	21.927.842.619 đồng
- Tổng nguồn vốn đến 31/12/2023:	41.186.140.728 đồng
+ Nợ phải trả:	14.295.012.803 đồng
+ Vốn chủ sở hữu:	26.425.841.529 đồng
Trong đó Vốn điều lệ:	58.000.000.000 đồng

#### 2. Kết quả kinh doanh

Tổng sản lượng sản xuất-tiêu thụ:	6.614 triệu lít đạt 86,6% KH năm
Tổng doanh thu :	50,858 tỷ đồng đạt 86.54% KH năm
Tổng lợi nhuận trước thuế:	(4.580.876.533) đồng
Tổng lợi nhuận sau thuế:	(4.580.876.533) đồng

### II. Phân tích các nguyên nhân dẫn đến lỗ trong năm tài chính 2023

+ Số lỗ: -4.580.876.533 đồng

Nguyên nhân:

Nguyên nhân chủ yếu do kế hoạch năm 2023 chỉ được giao 6,3 triệu lít bia chiếm 20% công suất nhà máy nên chi phí cố định trên 1 lít sản phẩm tăng cao. Giá nguyên vật liệu tăng. Chi phí vận chuyển, chi phí đầu tư phát triển thị trường cũng tăng. Bên cạnh đó tình hình kinh tế xã hội cũng đang trong giai đoạn khó khăn nên hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng bị ảnh hưởng. Vì vậy,



kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 thực hiện lỗ (4,580) tỷ đồng trên kế hoạch lỗ (5,099) tỷ đồng.

### **III. Phân phối lợi nhuận năm 2023:**

Do kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 lỗ (4,580) tỷ đồng nên không trả cổ tức cho cổ đông % vốn góp; không trích thưởng cho BĐH; không trích quỹ khen thưởng, phúc lợi và quỹ phát triển sản xuất.

### **IV. Thông qua quyết toán tiền lương, thù lao năm 2023 của HĐQT, BKS và kế hoạch năm 2024 (VNĐ):**

#### **1. Quyết toán tiền lương, thù lao năm 2023 của thành viên HĐQT và BKS:**

- Thù lao của thành viên HĐQT, BKS kiêm nhiệm: 261 triệu đồng
- Tiền lương của BKS chuyên trách: 21,465 triệu đồng

#### **2. Kế hoạch tiền lương, thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2024:**

##### **a) Kế hoạch tiền lương, thù lao:**

- Thù lao của thành viên HĐQT, BKS kiêm nhiệm: 288 triệu đồng
- Phê duyệt tổng quỹ lương cơ bản theo kế hoạch của Ban giám đốc, Kế toán trưởng năm 2024 bằng mức tiền lương tham gia đóng BHXH.

Thực hiện trả lương theo quy định tại TT 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động TB và XH và Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ về quy định lao động tiền lương, thù lao tiền thưởng đối với Công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

Giao cho HĐQT phê duyệt kế hoạch tiền lương và phương án chi trả cụ thể cho Ban giám đốc, Kế toán trưởng, cán bộ quản lý và người lao động hàng năm.

**b) Tiền lương thực hiện:** sẽ được quyết toán theo nguyên tắc quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước và Nghị định số 53/2016 NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ về quy định lao động, tiền lương, thù lao tiền thưởng đối với Công ty cổ phần.

#### **3. Tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và Ban Kiểm soát:**

Thực hiện theo nguyên tắc quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công

ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước có xem xét loại trừ yếu tố khách quan ảnh hưởng đến năng suất và lợi nhuận thực hiện năm 2023.



**V. Các chỉ tiêu kế hoạch SX-KD năm 2024:**

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2024
1. Tổng sản lượng tiêu thụ Bia <i>Trong đó: Bia chai Hà Nội</i>	Triệu lít	8.300 6.500
2. Tổng doanh thu và thu nhập <i>Trong đó: doanh thu SXCN</i>	Triệu đồng	62.381 61.140
3. Tổng lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	1,88
4. Tổng lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	1,88
5. Tổng các khoản nộp ngân sách	Triệu đồng	57.801

**VI. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024:**

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2024	Tỷ lệ %
- Lợi nhuận sau thuế theo kế hoạch	Triệu đồng	1,88	
- Phân phối:	Triệu đồng	0	
. Trả cổ tức cho cổ đông % vốn góp	Triệu đồng	0	
. Trích thưởng BDH	Triệu đồng	0	
. Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	Triệu đồng	0	
. Trích quỹ phát triển sản xuất	Triệu đồng	0	

Kế hoạch lợi nhuận năm 2024 là 1,88 triệu đồng nên không đủ điều kiện để phân phối trả cổ tức cho cổ đông % vốn góp cũng như trích thưởng cho BDH, trích quỹ khen thưởng, phúc lợi và quỹ phát triển sản xuất.

**VII. Lựa chọn Công ty kiểm toán:**

Để thực hiện việc soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty, đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn trong số đơn vị kiểm toán đủ điều kiện theo quy định của Bộ Tài chính và Pháp luật hiện hành thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung nêu trên bằng phiếu biểu quyết và giao cho HĐQT tổ chức thực hiện theo quy định.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nơi nhận:**

- Đại hội ĐCD thường niên 2024
- Các thành viên HĐQT
- BGD, BKS
- Lu VP, thư ký

**Bùi Trường Thắng**





**CÔNG TY CỔ PHẦN BIA  
HÀ NỘI-QUẢNG BÌNH**

Số: /TTr-HĐQT-HQB

Quảng Bình, ngày tháng năm 2024

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

- Căn cứ Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Quảng Bình;

**Hội đồng quản trị công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty như sau:**

Trên cơ sở rà soát nội dung Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị công ty nhận thấy: **Một số điều khoản tại Điều lệ Công ty cần được xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định pháp luật và các yêu cầu quản trị và điều hành.**

Nội dung chi tiết trình sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ Công ty được trình bày tại Phụ lục đính kèm Tờ trình này. Dự thảo toàn văn Điều lệ Công ty sau sửa đổi đã được công bố chi tiết và đầy đủ trên website Công ty tại địa chỉ: <https://biaquangbinh.com.vn>. Các quy định của Điều lệ Công ty được sửa đổi, bổ sung sẽ có hiệu lực, áp dụng từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua.

*Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua!*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nơi nhận:**

- Đại hội đồng cổ đông;
- Thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VT, TKHĐQT.

**Bùi Trường Thắng**



## PHỤ LỤC: NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY

(Đính kèm Tờ trình số ....., ngày ..... tháng ..... năm 2024)

Ghi chú:

- Các điều không nêu chi tiết trong phụ lục này là không thay đổi.
- Các nội dung đề xuất thay đổi trong mục “Quy định tại Điều lệ hiện hành” là các dòng chữ thể hiện dưới dạng **gạch chân, in đậm**.
- Các nội dung cần sửa đổi bổ sung tại mục “Quy định tại Điều lệ sửa đổi” là phần **màu đỏ, in đậm**.
- Luật Doanh nghiệp 2020 là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020.
- Luật số 03/2022/QH15 là Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11 tháng 01 năm 2022.
- Nghị định số 155/2020/NĐ – CP là Nghị định số 155/2020/NĐ – CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
- Thông tư 116/2020/TT – BTC là Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán.

Quy định tại Điều lệ hiện hành	Quy định tại Điều lệ sửa đổi	Căn cứ pháp lý
<b>CĂN CỨ</b>	<b>CĂN CỨ</b>	
<p>- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020.</p> <p>- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.</p>	<p>- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11 tháng 01 năm 2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành.</p> <p>- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019.</p>	Cập nhật dẫn chiếu luật



<p>- Điều lệ này thông qua Cổ đông Công ty tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 ngày 26 tháng 4 năm 2021, thay thế cho Điều lệ Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 ngày 11 tháng 5 năm 2018.</p>	<p>- Điều lệ này thông qua Cổ đông Công ty tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 ngày 25 tháng 4 năm 2024, thay thế cho Điều lệ Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ngày 26 tháng 4 năm 2021.</p>	<p>Cập nhật dẫn chiếu luật</p>
<p><b>CHƯƠNG I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG</b></p>	<p><b>CHƯƠNG I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG</b></p>	
<p><b>Điều 1. Phần giải thích từ ngữ</b></p>	<p><b>Điều 1. Phần giải thích từ ngữ</b></p>	
<p>b. "Luật Doanh nghiệp" là <u>Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;</u></p>	<p>b. "Luật Doanh nghiệp" là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11 tháng 01 năm 2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành;</p>	<p>Cập nhật dẫn chiếu luật</p>
<p>Chưa có</p>	<p>k) "Cổ đông sáng lập" là cổ đông sở hữu ít nhất một cổ phần phổ thông và ký tên trong danh sách cổ đông sáng lập công ty cổ phần.</p> <p>l) "Tổ chức kiểm toán được chấp thuận" là tổ chức kiểm toán độc lập thuộc danh sách các tổ chức kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán theo quy định của Luật doanh nghiệp và Pháp luật về kiểm toán độc lập</p> <p>m) "Quy chế nội bộ về quản trị Công ty" là văn bản tập hợp các nguyên tắc, quy định về điều hành, quản lý Công Ty được ban hành theo thẩm quyền, trình tự thủ tục của Công Ty và phù hợp với quy định của Pháp Luật tại từng thời điểm</p>	<p>Cập nhật các khái niệm phù hợp với Điều 4 Luật Doanh nghiệp, Điều 4 Luật Chứng khoán, Điều 1 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC</p>
<p><b>CHƯƠNG II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH, THỜI</b></p>	<p><b>CHƯƠNG II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI</b></p>	



<b>HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY</b>	<b>ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY</b>	
<b>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh, thời hạn hoạt động và người đại diện theo pháp luật của Công ty</b>	<b>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh, thời hạn hoạt động và người đại diện theo pháp luật của Công ty</b>	
5. Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn quy định tại Khoản <b>2 Điều 54</b> hoặc gia hạn hoạt động theo quy định tại <b>Điều 55</b> Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty là vô thời hạn kể từ ngày được cơ quan đăng ký kinh doanh cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.	5. Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn quy định tại Khoản 2 Điều 59 hoặc gia hạn hoạt động theo quy định tại Điều 60 Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty là vô thời hạn kể từ ngày được cơ quan đăng ký kinh doanh cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.	Cập nhật dẫn chiếu đến quy định liên quan tại Điều lệ
<b>CHƯƠNG IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP</b>	<b>CHƯƠNG IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP</b>	
<b>Điều 6: Vốn điều lệ - Cổ phần – Cổ đông sáng lập</b>	<b>Điều 6: Vốn điều lệ - Cổ phần – Cổ đông sáng lập</b>	
3. Tất cả các cổ phần do Công ty phát hành đều là loại cổ phần phổ thông, có giá trị ngang nhau về mọi mặt. Các quyền và nghĩa vụ của cổ đông nắm giữ từng loại cổ phần được quy định tại <b>Điều 11, Điều 12</b> Điều lệ này.	3. Tất cả các cổ phần do Công ty phát hành đều là loại cổ phần phổ thông, có giá trị ngang nhau về mọi mặt. Các quyền và nghĩa vụ của cổ đông nắm giữ từng loại cổ phần được quy định tại Điều 13, Điều 14 Điều lệ này.	Cập nhật dẫn chiếu đến quy định liên quan tại Điều lệ
<b>Điều 7 Chứng nhận cổ phiếu</b>	<b>Điều 7 Chứng nhận cổ phiếu</b>	
2. Cổ phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của tổ chức phát hành, cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 121 Luật Doanh nghiệp.	2. Cổ phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của tổ chức phát hành, cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 121 Luật Doanh nghiệp.  Trường hợp cổ đông có thay đổi địa chỉ liên lạc thì phải thông báo kịp thời với công ty để cập nhật vào sổ đăng ký cổ đông. Công ty không chịu trách nhiệm về việc cổ	Bổ sung phù hợp với Khoản 4 điều 122 luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14



	đồng không nhận được các thông tin, thông báo (như: thông báo mời họp và tài liệu kèm theo; thông báo chào bán cổ phần; phiếu lấy ý kiến bằng văn bản...) hay không liên lạc được với cổ đông do không được thông báo thay đổi địa chỉ của cổ đông.	
Chưa có	<b>Điều 10. Thu hồi cổ phần</b>	
	<p>1. Trường hợp cổ đông không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả mua cổ phiếu, Hội đồng quản trị thông báo và có quyền yêu cầu cổ đông đó thanh toán số tiền còn lại cùng với lãi suất trên khoản tiền đó và những chi phí phát sinh do việc không thanh toán đầy đủ gây ra cho Công ty theo quy định.</p> <p>2. Thông báo thanh toán nêu trên phải ghi rõ thời hạn thanh toán mới (tối thiểu là bảy (07) ngày kể từ ngày gửi thông báo), địa điểm thanh toán và thông báo phải ghi rõ trường hợp không thanh toán theo đúng yêu cầu, số cổ phần chưa thanh toán hết sẽ bị thu hồi.</p> <p>3. Trường hợp các yêu cầu trong thông báo nêu trên không được thực hiện, trước khi thanh toán đầy đủ tất cả các khoản phải nộp, các khoản lãi và các chi phí liên quan, Hội đồng quản trị có quyền thu hồi số cổ phần đó. Hội đồng quản trị có thể chấp nhận việc giao nộp các cổ phần bị thu hồi theo quy định tại các Khoản 4, 5 và 6 và trong các trường hợp khác được quy định tại Điều lệ này.</p> <p>4. Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán. Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối hoặc giải quyết cho người đã sở hữu cổ phần bị thu hồi hoặc các đối tượng khác theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp.</p> <p>5. Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi sẽ phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải thanh</p>	Bổ sung theo quy định tại điều 10 phụ lục I ban hành kèm theo thông tư 116



	<p>toán tất cả các khoản tiền có liên quan cộng với tiền lãi theo tỷ lệ (không quá 12% một năm) vào thời điểm thu hồi theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi hoặc có thể miễn giảm thanh toán một phần hoặc toàn bộ số tiền đó.</p> <p>6. Thông báo thu hồi sẽ được gửi đến người nắm giữ cổ phần bị thu hồi trước thời điểm thu hồi. Việc thu hồi vẫn có hiệu lực kể cả trong trường hợp có sai sót hoặc bất cẩn trong việc gửi thông báo.</p>	
Chưa có	<p><b>Điều 11. Mua lại cổ phần</b></p> <p>1. Mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông: Cổ đông biểu quyết phân đối quyết định về việc tổ chức lại công ty hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ công ty có quyền yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của mình và Công ty phải mua lại cổ phần đó theo quy định tại Điều 132 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>2. Mua lại cổ phần theo quyết định của Công ty: Công ty có quyền mua lại không quá ba mươi phần trăm (30%) tổng số cổ phần phổ thông đã bán. Hội đồng quản trị có quyền quyết định mua lại không quá mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần của từng loại đã được chào bán trong thời hạn mười hai (12) tháng. Trường hợp khác, việc mua lại cổ phần do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Việc mua lại cổ phần theo quyết định của Công ty phải tuân thủ quy định tại Điều 133 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>3. Hội đồng quản trị quyết định giá mua lại cổ phần. Đối với cổ phần phổ thông, giá mua lại không được cao hơn giá thị trường tại thời điểm mua lại.</p> <p>4. Việc mua lại cổ phần của Công ty chỉ được phép thực hiện nếu ngay sau khi</p>	Bổ sung căn cứ theo điều 132 và điều 133 Luật Doanh nghiệp



	<p>thanh toán hết số cổ phần được mua lại, công ty vẫn bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác.</p> <p>5. Cổ phần được mua lại theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 của Điều này được coi là cổ phần chưa bán theo quy định tại khoản 4 Điều 112 của Luật Doanh nghiệp. Công ty phải làm thủ tục điều chỉnh giảm vốn điều lệ tương ứng với tổng giá trị mệnh giá các cổ phần được công ty mua lại trong thời hạn mười (10) ngày, kể từ ngày hoàn thành việc thanh toán mua lại cổ phần, trừ trường hợp pháp luật về chứng khoán có quy định khác</p> <p>6. Cổ phiếu xác nhận quyền sở hữu cổ phần đã được mua lại phải được tiêu hủy ngay sau khi cổ phần tương ứng đã được thanh toán đủ</p> <p>7. Sau khi thanh toán hết số cổ phần mua lại, nếu tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán của công ty giảm hơn mười phần trăm (10%) thì công ty phải thông báo cho tất cả các chủ nợ biết trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày thanh toán hết số cổ phần mua lại.</p>	
<b>Điều 11. Quyền của cổ đông</b>	<b>Điều 13. Quyền của cổ đông</b>	
<p>2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu <b>trên</b> 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau:</p> <p>a) Đề cử các thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại các <b>Điều 23</b> Điều lệ này;</p>	<p>2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu <b>từ năm phần trăm (5%)</b> tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau:</p> <p>a) Đề cử các thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại các <b>Điều 27</b> Điều lệ này;</p>	Cập nhật dẫn chiếu đến quy định liên quan tại Điều lệ
<b>CHƯƠNG VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG</b>	<b>CHƯƠNG VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG</b>	
<b>Điều 13. Đại hội đồng cổ đông</b>	<b>Điều 15. Đại hội đồng cổ đông</b>	Cập nhật dẫn chiếu đến quy định liên quan tại Điều lệ
<p>3. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>.....</p>	<p>3. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>....</p>	Cập nhật dẫn chiếu tới quy định liên quan tại Điều lệ, Sửa đổi phù hợp với Điểm b



<p>b) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;</p> <p>c) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 11 Điều lệ này; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;</p>	<p>b) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật hoặc số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá 1/3 so với số thành viên quy định trong Điều lệ;</p> <p>c) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 13 Điều lệ này; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;</p>	<p>Khoản 1 Điều 140 và điều 115 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14</p> <p>Theo quy định tại điều 115 Luật Doanh nghiệp</p>
<p>Chưa có</p>	<p><b>Điều 18. Thay đổi các quyền</b></p> <p>1. Việc thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông đại diện từ <b>sáu mươi lăm phần trăm (65%)</b> tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp thông qua. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ bảy mươi lăm phần trăm (75%) tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ bảy mươi lăm phần trăm (75%) tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường họp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.</p>	<p>Bổ sung phù hợp với điều 17 Phụ lục I ban hành kèm theo thông tư 116</p>
<p><b>Điều 17. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ</b></p>	<p><b>Điều 19. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại</b></p>	



đồng	hội đồng cổ đông	
<p>4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 <b>Điều 11</b> Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty chậm nhất [03 ngày] làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.</p>	<p>4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty chậm nhất [03 ngày] làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.</p>	<p>Cập nhật dẫn chiếu đến quy định liên quan tại Điều lệ</p>
<p>5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau:</p> <p>...</p> <p>b) Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 5% cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại khoản 2 <b>Điều 11</b> Điều lệ này;</p>	<p>5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau:</p> <p>...</p> <p>b) Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 5% cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Điều lệ này;</p>	<p>Cập nhật dẫn chiếu đến quy định liên quan tại Điều lệ</p>
<p><b>Điều 17. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</b></p>	<p><b>Điều 20. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</b></p>	
<p>4. Theo đề nghị của Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông có quyền quyết định thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại khoản 3 và khoản 6 <b>Điều 18</b> của Điều lệ này.</p>	<p>4. Theo đề nghị của Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông có quyền quyết định thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại khoản 3 và khoản 6 Điều 21 của Điều lệ này.</p>	<p>Cập nhật dẫn chiếu đến quy định liên quan tại Điều lệ</p>
<p><b>Điều 19. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua</b></p>	<p><b>Điều 22. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua</b></p>	
<p>1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ [65%] tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả <b>cổ đông dự họp tán thành</b>, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:</p> <p>a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p>	<p>1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ [65%] tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:</p> <p>a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực</p>	<p>Cập nhật, Sửa đổi, bổ sung phù hợp với Khoản 5 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15</p>



<p>b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</p> <p>c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;</p> <p>d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;</p> <p>đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty;</p> <p><b><u>e) Quyet định bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;</u></b></p> <p>f) Thay đổi, sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty;</p>	<p>kinh doanh;</p> <p>c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;</p> <p>d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;</p> <p>e) Tổ chức lại, giải thể Công ty;</p>	
<p>2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên [50%] tổng số phiếu biểu quyết của tất cả <b><u>cổ đông dự họp</u></b> tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên [50%] tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>Cập nhật, Sửa đổi, bổ sung phù hợp với Khoản 5 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15</p>
<p><b><u>3. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.</u></b></p>		<p>Điều chỉnh trong phạm vi phù hợp với quy định tại điều 148 Luật Doanh nghiệp</p>
<p>4. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát <b><u>phải</u></b> thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử</p>	<p>4. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát <b><u>có thể</u></b> thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử</p>	<p>Sửa đổi phù hợp với Khoản 3 Điều 25 Phụ lục I ban hành kèm thông tư 116/2020/TT-BTC</p>



<p>viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ Công ty.</p>	<p>viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ Công ty.</p>	
<p><b><u>5. Các thành viên Hội đồng quản trị và người giám sát kiểm phiếu phải lên đối chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.</u></b></p>		<p>Điều chỉnh trong phạm vi phù hợp với quy định tại điều 148 Luật Doanh nghiệp</p>
<p>Chưa có</p>	<p>7. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ bảy mươi lăm</p>	<p>Bổ sung phù hợp với Khoản 1 Điều 17 Phụ lục I ban hành kèm thông tư 116/2020/TT-BTC</p>



	phần trăm (75%) tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ bảy mươi lăm phần trăm (75%) tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.	
<b>Điều 20. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b>	<b>Điều 23. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b>	
2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất <b>[15 ngày]</b> trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Điều lệ này.	2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất [10 ngày] trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Điều lệ này.	Điều chỉnh trong phạm vi phù hợp với quy định tại điều 149 Luật Doanh nghiệp
<b>Điều 21. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</b>	<b>Điều 24. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</b>	
2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.	2. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.	Bổ sung cho phù hợp điều 23 Phụ lục I đính kèm thông tư 116
3. Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.	3. Nghị quyết, Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.	Bổ sung cho phù hợp điều 23 Phụ lục I đính kèm thông tư 116
<b>Điều 22. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b>	<b>Điều 25. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b>	

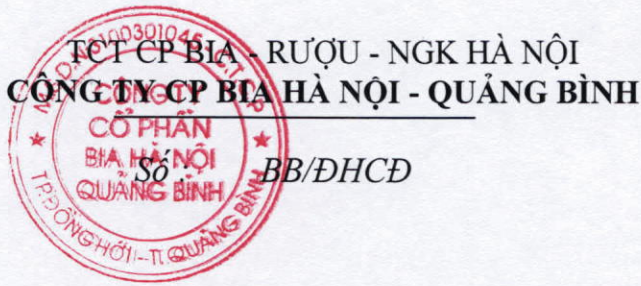


<p>1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 <b>Điều 17</b> Điều lệ này;</p>	<p>1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 20 Điều lệ này;</p>	<p>Cập nhật dẫn chiếu đến quy định liên quan tại Điều lệ</p>
<p>Chưa có</p>	<p><b>Điều 26. Hiệu lực các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p>	
	<p>Các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông có hiệu lực kể từ ngày được thông qua hoặc từ thời điểm hiệu lực ghi tại nghị quyết, quyết định đó.</p> <p>2. Các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết, quyết định đó vi phạm quy định của Luật này và Điều lệ công ty;</p> <p>3. Trường hợp có cổ đông, nhóm cổ đông yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài hủy bỏ nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 25 Điều lệ này, thì các nghị quyết, quyết định đó vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi quyết định hủy bỏ nghị quyết đó của Tòa án, Trọng tài có hiệu lực, trừ trường hợp áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.</p>	<p>Bổ sung căn cứ theo điều 152 Luật Doanh nghiệp</p>
<p><b>CHƯƠNG VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b></p>	<p><b>CHƯƠNG VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b></p>	
<p><b>Điều 24. Thành phần, nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng</b></p>	<p><b>Điều 28. Thành phần, nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị:</b></p>	



<b>quản trị:</b>		
1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là <b>[05]</b> người.	1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là [3 đến 5] người.	Cập nhật dẫn chiếu đến quy định liên quan tại Điều lệ
Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp bị Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế theo quy định tại Điều 160 Luật Doanh nghiệp và <b>Điều 25</b> Điều lệ này.	Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp bị Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế theo quy định tại Điều 160 Luật Doanh nghiệp và Điều 29 Điều lệ này.	Cập nhật dẫn chiếu đến quy định liên quan tại Điều lệ
<b>CHƯƠNG IX. BAN KIỂM SOÁT</b>	<b>CHƯƠNG IX. BAN KIỂM SOÁT</b>	
<b>Điều 36. Ứng cử, đề cử thành viên Ban Kiểm soát</b>	<b>Điều 40. Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát</b>	
1. Việc ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát được thực hiện tương tự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 23 Điều lệ này.	1. Việc ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát được thực hiện tương tự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 27 Điều lệ này.	Cập nhật dẫn chiếu đến quy định liên quan tại Điều lệ
<b>Điều 59. Ngày hiệu lực</b>	<b>Điều 63. Ngày hiệu lực</b>	
1. Điều lệ này gồm [21 <b>mục</b> , 59 điều] được thông qua Đại hội đồng cổ đông năm 2021 tại trụ sở Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Quảng Bình và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.	1. Điều lệ này gồm [21 chương, 63 điều] được thông qua Đại hội đồng cổ đông năm 2024 tại trụ sở Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Quảng Bình và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.	Cập nhật dẫn chiếu đến quy định liên quan tại Điều lệ
<b>Lưu ý:</b>		
<p>- Một số điều chỉnh liên quan đến thời điểm Điều lệ Công ty được sửa đổi và có hiệu lực có thể được tự động thay đổi mà không được đề cập trong Phụ lục này nhưng không làm thay đổi nội dung các Điều, Khoản.</p> <p>- Một số điều chỉnh chi tiết khác về cấu trúc câu, từ ngữ sử dụng, thuật ngữ viết tắt và một số dẫn chiếu trong Điều lệ có thể được tự động thay đổi mà không được đề cập trong Phụ lục này để đảm bảo tính thống nhất về hình thức, nội dung của Điều lệ nhưng không làm thay đổi nội dung các Điều, Khoản.</p>		





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Bình, ngày tháng 4 năm 2024

## BIÊN BẢN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Hôm nay, vào hồi 14h00, ngày 24 tháng 4 năm 2024, tại Hội trường Công ty CP Bia Hà Nội - Quảng Bình đã diễn ra Đại hội cổ đông thường niên năm 2024.

### **I. Thành phần tham dự và tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội:**

#### **1. Thành phần tham dự:**

- Tham dự Đại hội có ..... cổ đông và đại diện được ủy quyền; đại diện cho ..... cổ phần chiếm .....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty CP Bia Hà Nội - Quảng Bình.

- Ông Bùi Trường Thắng - Chủ tịch HĐQT Công ty - Các ông bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát và các cán bộ quản lý của Công ty.

#### **2. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội:**

Đại hội đã nghe Ông Trần Quang - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông công bố Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông:

- Tổng số cổ phần của Công ty CP Bia HN-QB: 5.800.000 cổ phần

- Tổng số cổ đông (cá nhân và tổ chức) được mời tham dự đại hội: .....cổ đông = 5.800.000 cổ phần - đại diện cho 100% cổ phần có quyền biểu quyết.

- Tổng số cổ đông và đại diện được ủy quyền có mặt tham dự đại hội là ..... cổ đông, đại diện cho ..... cổ phần chiếm .....% cổ phần có quyền biểu quyết.

- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty CP Bia Hà Nội - Quảng Bình là hợp pháp, hợp lệ và có đầy đủ điều kiện tiến hành Đại hội theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

### **II. Nội dung và tiến trình đại hội:**

**1. Tiến hành các thủ tục Đại hội:** Do ông Trần Quang - Trưởng ban tổ chức Đại hội tiến hành.

**2. Thông qua chương trình, quy chế làm việc:**



Ông Trần Quang - Ban tổ chức Đại hội đã công bố chương trình nghị sự, quy chế làm việc. Đại hội đã biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết với kết quả:

Phiếu tán thành: .....cổ phần = ... % số cổ phần có quyền biểu quyết dự ĐH

Phiếu không tán thành: ... cổ phần = ... % số cổ phần có quyền biểu quyết dự  
ĐH

Phiếu không có ý kiến:

### **3. Giới thiệu chủ tọa Đại hội:**

Ông Trần Quang – Ban tổ chức Đại hội giới thiệu các thành viên Đoàn chủ tịch điều hành Đại hội gồm:

1. Ông Bùi Trường Thắng – Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa
2. Bà Nguyễn Thị Nam Hương. – UV HĐQT, Giám đốc Công ty

### **4. Bầu Ban Thư ký:**

Ban tổ chức Đại hội giới thiệu Đoàn thư ký Đại hội gồm các thành viên sau:

1. Bà Vương Thị Hiền - TP Kỹ thuật
2. Ông Nguyễn Hồng Hải - Quản đốc Phân xưởng sản xuất

Đại hội đã biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết danh sách Ban thư kí và Đoàn chủ tịch với kết quả:

Phiếu tán thành: ...cổ phần = .... % số cổ phần có quyền biểu quyết dự Đại hội

Phiếu không tán thành: ... cổ phần = ... % số cổ phần có quyền biểu quyết dự  
ĐH

Phiếu không ý kiến:

### **5. Thông qua danh sách Ban kiểm phiếu:**

Ban kiểm phiếu gồm:

1. Ông/bà: Võ Thế Hùng, Trưởng ban
2. Ông/bà: Mai Xuân Trung, Ban viên
3. Ông/bà: Trương Thị Bảo Vân, Ban viên

Đại hội đã biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết danh sách Ban kiểm phiếu với kết quả:

Phiếu tán thành: ..... cổ phần = .... % số cổ phần có quyền biểu quyết dự Đại hội

Phiếu không tán thành: ... cổ phần = ... % số cổ phần có quyền biểu quyết dự  
ĐH

Phiếu không ý kiến:



Ban tổ chức giới thiệu ông Bùi Trường Thắng - Chủ tịch HĐQT lên điều hành Đại hội theo Quy chế làm việc của Đại hội.

**6. Đại hội đã được nghe trình bày các nội dung báo cáo sau đây:**

- Bà Nguyễn Thị Nam Hương – UV HĐQT, Giám đốc Công ty: Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023, kế hoạch SXKD năm 2024.

- Ông Bùi Trường Thắng - Chủ tịch HĐQT: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023, phương hướng năm 2024.

- Bà Nguyễn Thị Minh Phương - Thành viên ban kiểm soát: Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023, phương hướng năm 2024.

- Bà Trương Thị Bảo Vân – Kế toán trưởng Công ty báo cáo Tờ trình thông qua:

+ Báo cáo Tài chính năm 2023 đã được kiểm toán; quyết toán tiền thù lao HĐQT, Ban KS năm 2023 và KH năm 2024; Chi tiêu kế hoạch năm 2024 và lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2024.

+ Chấp thuận giao dịch, hợp đồng giữa Công ty với người có liên quan

- Bà Hoàng Thị Ngọc Minh - Thư kí Công ty báo cáo các tờ trình thông qua:

+Tờ trình Thông qua bổ sung, sửa đổi Điều lệ Công ty

+ Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

+ Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

**7. Phần biểu quyết tại Đại hội:**

Trên cơ sở các nội dung, vấn đề được trình bày tại Đại hội và ý kiến thảo luận, Đại hội đã tiến hành biểu quyết:

\* Bằng hình thức **phiếu biểu quyết** các nội dung sau:

- Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh năm 2023, kế hoạch năm 2024.

- Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2023, phương hướng năm 2024

- Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2023, phương hướng năm 2024

- Các tờ trình trình thông qua:

+ Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2023; quyết toán tiền lương và thù lao năm 2023 cho các thành viên HĐQT, BKS và kế hoạch năm 2024; chỉ tiêu kế hoạch năm 2024, lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024;

+ Tờ trình Thông qua bổ sung, sửa đổi Điều lệ Công ty

+ Tờ trình thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

Phiếu tán thành: .... cổ phần = ....% số cổ phần có quyền biểu quyết dự Đại hội



Phiếu không tán thành: ... cổ phần = ....% số cổ phần có quyền biểu quyết dự Đại hội

Phiếu không ý kiến: Có ..... cổ phần không tham gia bỏ phiếu tương đương 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự đại hội.

+ Chấp thuận giao dịch, hợp đồng giữa công ty với người có liên quan

Phiếu tán thành: ..... cổ phần = ....% số cổ phần có quyền biểu quyết dự Đại hội

Phiếu không tán thành: .... cổ phần = ....% số cổ phần có quyền biểu quyết dự Đại hội

Phiếu không ý kiến: Có .... cổ phần không tham gia bỏ phiếu tương đương 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự đại hội.

#### **8. Thảo luận và ý kiến tại đại hội:**

Sau khi nghe trình bày, báo cáo nội dung các vấn đề nêu trên, Đại hội đã thảo luận, tham gia ý kiến.

Ý kiến của cổ đông:

#### **9. Các đề xuất khác:**

**10. Đại hội thống nhất giao cho HĐQT và Ban Giám đốc hoàn thành các văn bản của Đại hội và triển khai thực hiện.**

#### **III/ Bế mạc Đại hội:**

Ông Bùi Trường Thắng thay mặt Ban chủ tọa phát biểu bế mạc Đại hội.

Biên bản này được lập xong vào hồi.....giờ ..... phút ngày 24/4/2024 ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông của Công ty CP Bia Hà Nội – Quảng Bình kết thúc chương trình nghị sự, đã được đọc lại trước toàn thể đại hội, được đại hội đồng cổ đông biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết với kết quả:

Phiếu tán thành: ..... cổ phần = ....% số cổ phần có quyền biểu quyết dự ĐH

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI  
CHỦ TỊCH HĐQT**





Quảng Bình, ngày 24 tháng 04 năm 2024

## NGHỊ QUYẾT

### **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI - QUẢNG BÌNH**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020; sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11 tháng 01 năm 2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Quảng Bình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 25 tháng 4 năm 2021;

Căn cứ Biên bản họp ngày 24 tháng 4 năm 2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Quảng Bình,

#### **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023, kế hoạch SXKD năm 2024 (*Bản đính kèm*).

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023, phương hướng năm 2024. (*Bản đính kèm*).

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023, phương hướng năm 2024 (*Bản đính kèm*).

**Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023 của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Quảng Bình:**

#### **1. Tài sản và vốn**

- Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2023:	41.186.14.728 đồng
+ Tài sản ngắn hạn:	19.258.298.109 đồng
+ Tài sản dài hạn:	21.927.842.619 đồng
- Tổng nguồn vốn đến 31/12/2023:	41.186.140.728 đồng
+ Nợ phải trả:	14.295.012.803 đồng
+ Vốn chủ sở hữu:	26.425.841.529 đồng
Trong đó Vốn điều lệ:	58.000.000

#### **2. Kết quả kinh doanh**



Tổng doanh thu :	50,858 tỷ đồng đạt 86,54% KH năm
Tổng lợi nhuận trước thuế:	(4.580.876.533) đồng
Tổng lợi nhuận sau thuế:	(4.580.876.533) đồng

**Điều 5. Thông qua quyết toán tiền lương và thù lao cho các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát Công ty năm 2023; phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:**

**1. Quyết toán tiền lương, thù lao năm 2023:**

Quyết toán tiền lương và thù lao năm 2023 của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát là **282,465 triệu đồng**, trong đó:

- Thù lao của thành viên HĐQT, BKS kiêm nhiệm: 261 triệu đồng
- Tiền lương của thành viên BKS chuyên trách: 21,465 triệu đồng

**2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023.**

- Phân phối lợi nhuận năm 2023: Lợi nhuận sau thuế (4,580) tỉ đồng

Do kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 lỗ (4,580) tỉ đồng nên không trả cổ tức cho cổ đông % vốn góp; không trích thưởng cho BDH; không trích quỹ khen thưởng, phúc lợi và quỹ phát triển sản xuất.

**Điều 6. Thông qua kế hoạch SXKD và phân phối lợi nhuận năm 2024:**

**1. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024:**

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2024
2. Tổng doanh thu và thu nhập	Triệu đồng	62.381
<i>Trong đó: doanh thu SXCN</i>		61.140
3. Tổng lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	1,88
4. Tổng lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	1,88
5. Tổng các khoản nộp ngân sách	Triệu đồng	57.801

**2. Phương án phân phối lợi nhuận 2024:**

- Lợi nhuận sau thuế theo kế hoạch: 1,88 triệu đồng

Kế hoạch lợi nhuận năm 2024 là 1,88 triệu đồng nên không đủ điều kiện để phân phối trả cổ tức cho cổ đông % vốn góp cũng như trích thưởng cho BDH, trích quỹ khen thưởng, phúc lợi và quỹ phát triển sản xuất.

**Điều 7. Thông qua kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2024 của thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát như sau:**

**1. Kế hoạch tiền lương, thù lao:**

- Thù lao của thành viên HĐQT, BKS kiêm nhiệm: 288 triệu đồng



- Phê duyệt tổng quỹ lương cơ bản theo kế hoạch của Ban giám đốc, Kế toán trưởng năm 2024 bằng mức tiền lương tham gia đóng BHXH.

Thực hiện trả lương theo quy định tại TT 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động TB và XH và Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ về quy định lao động tiền lương, thù lao tiền thưởng đối với Công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

Giao cho HĐQT phê duyệt kế hoạch tiền lương và phương án chi trả cụ thể cho Ban giám đốc, Kế toán trưởng, cán bộ quản lý và người lao động hàng năm.

2. *Tiền lương thực hiện:* Sẽ được quyết toán theo nguyên tắc quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước và Nghị định số 53/2016 NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ về quy định lao động, tiền lương, thù lao tiền thưởng đối với Công ty cổ phần.

**Điều 8. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán có uy tín trong danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2024 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.**

**Điều 9: Thống nhất bổ sung, sửa đổi Điều lệ Công ty (Bản đính kèm)**

**Điều 10: Thống nhất bổ sung, sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (Bản đính kèm).**

**Điều 11: Chấp thuận Hợp đồng mua bán năm 2025 ký kết giữa Tổng công ty cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Hà Nội và Công ty cổ phần Bia Hà Nội – Quảng Bình (Dự thảo Hợp đồng kèm theo).**

**Điều 12. Điều khoản thi hành**

- Toàn văn Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký.

- Các Ông/Bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Giám đốc, Phó Giám đốc và toàn thể cổ đông Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 12;
- HNX, UBCKNN;
- Lưu: VTh, Tky.HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

**Bùi Trường Thắng**

